

ÔN TẬP CHƯƠNG III (tiếp)

BÀI TẬP:

Bài 13/3 (Đề cương): Điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A được ghi lại như sau:

5	8	4	7	8	10	7	8	5	8
5	8	4	7	4	7	5	7	8	10
6	8	4	8	7	6	5	4	7	8

- Dấu hiệu cần quan tâm ở đây là gì?
- Lập bảng tần số, tính trung bình cộng và tìm mốt của dấu hiệu.
- Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu? Rút ra một vài nhận xét từ bảng “tần số”?
- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng?

⇒ **HƯỚNG DẪN GIẢI:**

- Dấu hiệu là: Điểm kiểm tra môn Toán của **mỗi** học sinh lớp 7A.
- Lập bảng “tần số”. Tính số trung bình cộng ($\bar{x}$). Tìm mốt (M_0)?

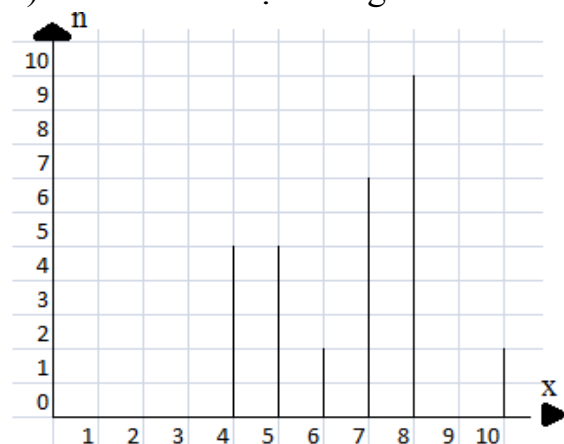
Giá trị (x)	Tần số (n)	Các tích ($x.n$)	Số TBC ($\bar{x}$)
4	5	20	$\bar{x} = \frac{198}{30} = 6,6$ (điểm)
5	5	25	
6	2	12	
7	7	49	
8	9	72	
10	2	20	$M_0 = 8$
	$N = 30$	Tổng = 198	

- Có 6 giá trị khác nhau của dấu hiệu (4; 5; 6; 7; 8; 10).

Nhận xét:

- + Giá trị lớn nhất là: **10**; giá trị nhỏ nhất là: **4**.
- + Giá trị có tần số lớn nhất là: **8**; giá trị có tần số nhỏ nhất là: **6 và 10**.

- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng:



Bài 15*/4 (ĐC):

Số điểm kiểm tra thường xuyên môn Toán ở một lớp 7 của một trường THCS được ghi lại trong bảng sau:

Giá trị (x)	2	3	5	6	7	a	10	
Tần số (n)	3	4	8	7	2	9	3	N = 36

Biết số trung bình cộng là 6. Tìm a?

⇒ **HƯỚNG DẪN GIẢI:**

Theo đề bài, ta có:

$$\bar{X} = \frac{2.3 + 3.4 + 5.8 + 6.7 + 7.2 + a.9 + 10.3}{36} = 6$$

$$\Rightarrow \frac{144 + a.9}{36} = 6$$

$$\Rightarrow 144 + a.9 = 6.36$$

$$\Rightarrow 144 + a.9 = 216$$

$$\Rightarrow a.9 = 216 - 144$$

$$\Rightarrow a.9 = 72$$

$$\Rightarrow a = 72 : 9$$

$$\Rightarrow a = 8$$

Bài toán thực tế (BTTT):

Bạn An cần mua 1 bít kẹo Lotte Anytime với giá 30000 đồng, 2 bít kẹo Kopiko coffe với giá 15500 đồng một bít, 3 bít kẹo Migita với giá 9000 đồng một bít và 4 bít kẹo AHA với giá 10000 đồng một bít. Hỏi bạn An phải trả tất cả bao nhiêu tiền?

⇒ **HƯỚNG DẪN GIẢI:**

Số tiền bạn An phải trả là:

$$30000.1 + 15500.2 + 9000.3 + 10000.4 = 128000 \text{ (đồng)}.$$

Vậy bạn An phải trả 128000 đồng.

ÔN TẬP CHƯƠNG III (tiếp)

BÀI TẬP:

Bài 14/3 (ĐC): Điểm kiểm tra học kì I môn Công nghệ của học sinh lớp 7A được ghi lại như sau:

10	9	7	7	9	2	4	9
2	5	10	6	4	8	5	3
5	6	8	10	3	7	10	5
6	2	4	5	8	10	3	5
5	9	10	8	9	5	8	5

- a) Dấu hiệu ở đây là gì? Lập bảng tần số các giá trị của dấu hiệu.
b) Tính số trung bình cộng. Tìm mốt của dấu hiệu?
c) Có tất cả bao nhiêu giá trị? Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu? Rút ra vài nhận xét từ bảng “tần số”?
d) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng.

⇒ **HƯỚNG DẪN GIẢI:**

a) Dấu hiệu là: Điểm kiểm tra học kì I môn Công nghệ của **mỗi** học sinh lớp 7A.

b) Lập bảng “tần số”. Tính số trung bình cộng. Tìm mốt?

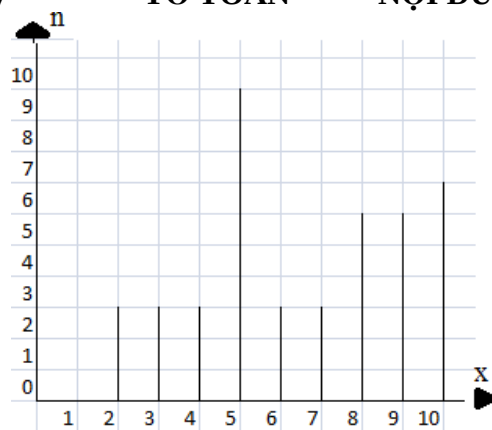
Giá trị (x)	Tần số (n)	Các tích (x.n)	Số TBC ($\bar{X}$)
2	3	6	$\bar{x} = \frac{256}{40} = 6,4$ (điểm)
3	3	9	
4	3	12	
5	9	45	
6	3	18	
7	3	21	
8	5	40	
9	5	45	
10	6	60	
	$N = 40$	Tổng = 256	$M_0 = 5$

c) Có tất cả **40** giá trị ($N=40$). Có **9** giá trị khác nhau (2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10).

Nhận xét:

+ Giá trị lớn nhất là: **10**; giá trị nhỏ nhất là: **2**.

+ Giá trị có tần số lớn nhất là: **5**; giá trị có tần số nhỏ nhất là: **2, 3, 4, 6 và 7**.



d) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng:

Bài 18*/4 (ĐC): Số điểm kiểm tra thường xuyên môn Toán ở một lớp 7C của một trường THCS được ghi lại trong bảng sau:

Giá trị (x)	2	3	m	6	7	8	10	
Tần số (n)	3	4	8	7	2	9	3	N = 36

Biết số trung bình cộng là 6. Tìm m?

⇒ **HƯỚNG DẪN GIẢI:**

Theo đề bài, ta có:

$$\bar{x} = \frac{2.3 + 3.4 + m.8 + 6.7 + 7.2 + 8.9 + 10.3}{36} = 6$$

$$\Rightarrow \frac{176 + m.8}{36} = 6 \quad \Rightarrow 176 + m.8 = 6.36$$

$$\Rightarrow 176 + m.8 = 216$$

$$\Rightarrow m.8 = 216 - 176$$

$$\Rightarrow m.8 = 40$$

$$\Rightarrow m = 40 : 8 \quad \Rightarrow m = 5$$

BTTT:

Các bạn quan sát hình bên và cho biết số tiền cần phải thanh toán khi mua với số lượng (SL) và giá bán các mặt hàng tại Bách hoá xanh?

⇒ **HƯỚNG DẪN GIẢI:**

Số tiền cần phải thanh toán là:

$$21500 + 29000 + 20500 + 20000 + 15000 + 14000 = 120000$$

Vậy số tiền phải thanh toán là 120000 đồng.

HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ:

- Xem lại các bài tập đã giải, cách lập bảng “tần số“, tính số trung bình cộng, tìm mốt, vẽ biểu đồ đoạn thẳng.
- Xem lại cách tìm giá trị bị ẩn của dấu hiệu và giải được bài toán thực tế ứng dụng vào cuộc sống hàng ngày.

